



NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE Y6)

Dashboard ► My courses ► NOIY6 ► PRE-TEST - ĐỢT 1 - 2021 ►

Pretest tiếp cận điều trị bệnh van tim 28/11/2021

Question 1

Not yet

answered

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nữ 40 tuổi, tiền căn hẹp van hai lá 5 năm, điều trị không liên tục. Cách nhập viện 1 giờ, bệnh nhân đột ngột cảm thấy hồi hộp đánh trống ngực, sau đó thấy khó thở nhiều liên tục kèm vã mồ hôi, ho đàm bọt hồng nên nhập viện. Khám ghi nhận: bệnh nhân bứt rứt, HA: 120/80 mmHg; tĩnh mạch cảnh nổi (+); tim loạn nhịp hoàn toàn tần số 120 lần/phút; phổi nghe ran ẩm lan tỏa 2 bên. ECG: rung nhĩ đáp ứng thất nhanh 130 lần/phút. Siêu âm tim: hẹp van 2 lá nặng, EF = 55%. Thuốc thích hợp để khống chế tần số thất cho bệnh nhân tại thời điểm nhập viện?

- ☐ a. Adenosine 6 mg 1 lọ tiêm mạch
- ☐ b. Bisoprolol 2,5 mg 1 viên uống
- ☐ c. Diltiazem 30 mg 1 viên uống
- ☒ d. Digoxin 0,5 mg ½ ống tiêm mạch chậm

Question 2

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nữ 40 tuổi, tiền căn hẹp van hai lá 5 năm, điều trị không liên tục. Cách nhập viện 1 giờ, bệnh nhân đột ngột cảm thấy hồi hộp đánh trống ngực, sau đó thấy khó thở nhiều liên tục kèm vã mồ hôi, ho đàm bọt hồng nên nhập viện. Khám ghi nhận: bệnh nhân bútt rút, HA: 120/80 mmHg; tĩnh mạch cảnh nổi (+); tim loạn nhịp hoàn toàn tần số 120 lần/phút; phổi nghe ran ẩm lan tỏa 2 bên. ECG: rung nhĩ đáp ứng thất nhanh 130 lần/phút. Siêu âm tim: hẹp van 2 lá nặng, EF = 55%. Thuốc phòng ngừa huyết khối thích hợp cho bệnh nhân?

- ☐ a. Dabigatran
- ☒ b. Acenocoumarol
- ☐ c. Rivaroxaban
- ☐ d. Aspirin

Question 3

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân được chẩn đoán hẹp van 2 lá hậu thấp giai đoạn D theo AHA/ACC 2014. Siêu âm tim ghi nhận điểm Wilkins = 6, không huyết khối nhĩ trái, không hở van 2 lá. Chiến lược điều trị hẹp van 2 lá tối ưu cho bệnh nhân theo khuyến cáo AHA/ACC 2014?

- ☒ a. Nong van 2 lá bằng bóng qua da
- ☐ b. Phẫu thuật sửa/thay van 2 lá
- ☐ c. Theo dõi định kỳ
- ☐ d. Điều trị thuốc

Question 4

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Mục tiêu INR trong điều trị kháng đông trên bệnh nhân hẹp van 2 lá?

- ☐ a. 1-2
- ☐ b. 3-4
- ☐ c. 2.5-3.5
- ☒ d. 2-3

Question 5

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân hẹp van 2 lá có rung nhĩ kéo dài > 48 giờ cần sốc điện chuyển nhịp. Thời gian cần dùng thuốc kháng đông cho bệnh nhân trước khi sốc điện chuyển nhịp?

- ☐ a. 1 tuần
- ☒ b. 3 tuần
- ☐ c. 2 tuần
- ☐ d. 4 tuần

Question 6

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân nữ 40 tuổi, tiền căn hẹp van hai lá 5 năm, điều trị không liên tục. Cách nhập viện 1 giờ, bệnh nhân đột ngột cảm thấy hồi hộp đánh trống ngực, sau đó thấy khó thở nhiều liên tục kèm vã mồ hôi, ho đàm bọt hồng nên nhập viện. Khám ghi nhận: bệnh nhân bứt rứt, HA: 120/80 mmHg; tĩnh mạch cảnh nổi (+); tim loạn nhịp hoàn toàn tần số 120 lần/phút; phổi nghe ran ẩm lan tỏa 2 bên. ECG: rung nhĩ đáp ứng thất nhanh 130 lần/phút. Siêu âm tim: hẹp van 2 lá nặng, EF = 55%. Bệnh nhân được xử trí thuốc cấp cứu, chọn điều trị KHÔNG thích hợp?

- ☐ a. Furosemide 20 mg 2 ống tiêm mạch chậm
- ☒ b. Labetalol truyền tĩnh mạch 0,25 µg/phút
- ☐ c. Nitroglycerin truyền tĩnh mạch 20 µg/phút
- ☐ d. Morphin 10 mg 1/3 ống tiêm mạch chậm

BB không xài trong
đợt cấp của suy tim

Question 7

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Chỉ định điều trị kháng đông trên bệnh nhân hẹp van 2 lá theo AHA/ACC năm 2014, NGOẠI TRỪ?

chỉ định kháng đông:

-Rung nhĩ

-Tiền sử thuyên tắc

-Huyết khối nhĩ trái

-SA tim qua THỰC QUẢN có cản âm hoặc nhĩ trái >50mm (TM mode), V nhĩ trái >60m/m²

- ☐ a. Tiền căn thuyên tắc trước đó
- ☐ b. Rung nhĩ
- ☐ c. Huyết khối nhĩ trái
- ☒ d. Siêu âm tim có dẫn nhĩ trái > 60 mm (TM mode)

Question 8

Not yet
answered

Marked out of
1.00

Bệnh nhân được chẩn đoán hẹp van 2 lá nặng nhưng bệnh nhân hoàn toàn không có triệu chứng. Phân giai đoạn hẹp van 2 lá theo AHA/ACC 2014 của bệnh nhân này?

- ☐ a. D
- ☐ b. A
- ☒ c. C
- ☐ d. B

